

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SXD-VP
V/v công khai Danh mục thủ tục hành
chính ngành Xây dựng áp dụng mức
thu phí, lệ phí 0 đồng theo Nghị quyết
số 02/2026/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh An Giang;
- Ủy ban dân các xã, phường, đặc khu;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở Xây dựng;
- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Thực hiện Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 21/05/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về Quy định mức thu 0 đồng đối với phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang; các Văn bản số 13020/VP-HCC ngày 07/7/2026, số 13748/VP-HCC ngày 14/7/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính áp dụng mức thu phí, lệ phí theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND.

Sở Xây dựng tỉnh An Giang thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân về việc thực hiện chính sách thu phí, lệ phí 0 đồng đối với các thủ tục cấp giấy phép xây dựng thuộc phạm vi quản lý của ngành Xây dựng khi hồ sơ được nộp và nhận kết quả hoàn toàn bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Xây dựng, áp dụng kể từ ngày 01/6/2026.

Danh mục các thủ tục hành chính được áp dụng mức thu phí, lệ phí 0 đồng gồm các thủ tục sau:

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Ghi chú
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013233	Cấp tỉnh

2	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	1.013235	Cấp tỉnh
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013238	Cấp tỉnh
4	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013236	Cấp tỉnh
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013230	Cấp tỉnh
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013231	Cấp tỉnh
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013227	Cấp xã
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013228	Cấp xã

9	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013229	Cấp xã
10	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013225	Cấp xã
11	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013232	Cấp xã
12	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.013226	Cấp xã

Sở Xây dựng tỉnh An Giang trân trọng thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân biết, phối hợp tuyên truyền và thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN (ph/hợp);
- GD (b/c), các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị Sở (để biết);
- Trang TTĐT Sở;
- LĐVP Sở (để biết);
- Lưu: VT, htthang.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Lân